

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2017/HSST

Ngày: 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Mạnh Cường

2. Bà Vũ Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ, Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Lan Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn,
tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
160/2017/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn T, sinh ngày 19/9/1982 tại tỉnh Lạng Sơn;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
chỗ ở: Công ty T, xã B, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân Công
ty T; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Lý Viết L, sinh năm 1951 (đã chết); con bà
Hoàng Thị B, sinh năm 1953 (đã chết); vợ: Doãn Thị T, sinh năm 1982 (đã
chết); con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn K, sinh ngày 15/01/1994 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi Đăng ký
hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn N, xã
T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; con
ông Hoàng Ký L, sinh năm 1968; con bà Ngọc Thị I, sinh năm 1969; vợ, con:
Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Năm 2011, bị Tòa án nhân dân
huyện V xử phạt 01 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 05/6/2017 tại khu vực Ngõ 1, đường N, phường V, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Lý Văn T và Hoàng Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của K 01 gói chất bột màu trắng, thu giữ của T 01 gói chất bột màu trắng, 02 xi lanh và 01 ống Novocain.

Tại bản kết luận giám định số 222/KL - PC54 ngày 08/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lý Văn T khi bắt quả tang là chất ma túy Heroine có trọng lượng là 0,112 gam; 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn K khi bắt quả tang có trọng lượng 0,107 gam.

Cáo trạng số 162/KSĐT ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K khai nhận: Do bản thân các bị cáo đều nghiện ma túy nên khoảng 09h ngày 05/6/2017, Lý Văn T và Hoàng Văn K đi bộ từ khách sạn T, phường V, thành phố L đến chợ Đ, thành phố Lạng Sơn ăn cơm và bàn nhau mua ma túy để sử dụng. Do K không có tiền nên T đồng ý ứng ra cho K 50.000 đồng, T 50.000 đồng, tổng cộng là 100.000 đồng để mua ma túy. Sau đó Lý Văn T vào 01 hiệu thuốc gần chợ Đ mua 02 xi lanh kim tiêm và 01 ống Novocain. Sau khi ăn cơm xong T và K mỗi người ra 01 quán nước ở cổng chợ Đ ngồi, mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Tại quán nước T ngồi thấy có 01 người nam thanh niên hỏi mua ma túy với 01 người phụ nữ. T cũng hỏi mua 02 gói ma túy và đưa cho người phụ nữ 100.000 đồng. Người phụ nữ bảo T đi vào Ngõ 1 đường N, phường V, thành phố L để giao nhận ma túy. Lúc đó K từ quán nước đi sang và cùng T đi vào trong Ngõ 01 đường N. Tại đây người phụ nữ đưa cho T 02 gói ma túy, T đưa cho K 01 gói. Cả hai quay ra đến đầu ngõ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T khai nhận khi bị bắt giữ, bị cáo bị Công an thu giữ 01 ví da bên trong ví có 1.200.000 đồng; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 lá bùa then; 01 chứng minh nhân dân phô tô và 01 điện thoại di động không biết nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 ; Điều 53 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-

HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định, 02 xi lanh kim tiêm, 01 lọ nước cất (Novocain) còn nguyên chưa sử dụng.

Đối với 01 ví da bên trong ví có 1.200.000 đồng; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 lá bùa then; 01 chứng minh nhân dân photo và 01 điện thoại di động không biết nhãn hiệu đã qua sử dụng mà tại phiên tòa bị cáo khai đã bị Công an thu giữ khi bị bắt. Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang không thể hiện Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã thu giữ các đồ vật trên của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, qua kết quả giám định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 05/6/2017 tại đường N, phường V, thành phố L, L và H đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,219 gam.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Hành vi đó phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên các bị cáo đã bàn bạc,

thống nhất, phân công nhau mỗi bị cáo ngồi 01 quán nước để tìm mua ma túy. Khi tìm được người bán ma túy, cả hai cùng đi mua ma túy. Do đó, vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Về nhân thân: Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng làm chủ hành vi của bản thân, tuy nhiên do bị cáo Lý Văn T không biết chữ, bị cáo Hoàng Văn K mới học đến lớp 05/12 nên nhận thức về tác hại của ma túy cũng như các quy định của pháp luật về việc phòng, chống ma túy bị hạn chế.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn K đã có 01 tiền án vào năm 2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 01 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản, bị cáo chưa thi hành phần dân sự của bản án nên chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lý Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lý Văn T có hoàn cảnh gia đình cả bố, mẹ và vợ đều đã chết, còn lại một con nhỏ sinh năm 2015 hiện nay đang ở với mẹ vợ còn một mình bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo Lý Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Mặt khác, tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là từ 02 năm đến 07 năm tù nhưng tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 quy định mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng những quy định có lợi khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây tác hại đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Theo biên bản xác minh ngày 16/6/2017 và 10/8/2017, bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn K không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo không có tính khả thi. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn về mức hình phạt và các vấn đề khác áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về người phụ nữ đã bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo không biết về lai lịch, Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Văn T trình bày, khi bị bắt quả tang, ngoài 02 gói ma túy, 02 xi lanh kim tiêm, 01 ống Novocain bị Công an thu giữ của bị cáo T và K, bị cáo Lý Văn T còn bị thu giữ 01 ví da bên trong ví có 1.200.000 đồng; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 lá bùa then; 01 chứng minh nhân dân phô tô và 01 điện thoại di động không biết nhãn hiệu đã qua sử dụng. Tuy nhiên, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án không thể hiện việc bị cáo T bị thu giữ các đồ vật trên nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét. Đối với tang vật chuyển Cơ quan Thi hành án là 02 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định, 02 xi lanh kim tiêm, 01 lọ nước cất (Novocain) còn nguyên chưa sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định, 02 xi lanh kim tiêm, 01 lọ nước cất (Novocain) còn nguyên chưa sử dụng.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9 /2017 giữa Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Ngọc